TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Bùi Văn Nh, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm O, xã S, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Bị đơn: Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm O, xã S, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở: Số 16x, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn N - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T.

2. Ngân hàng N

Địa chỉ trụ sở: Số 2, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ngọc D – Giám đốc Ngân hàng N– Chi nhánh huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Minh T – Giám đốc Phòng giao dịch M - Ngân hàng N - Chi nhánh huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 và khoản 1 Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị anh Bùi Văn Nh và chị Bùi Thị Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Nh và chị Bùi Thị Nh thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị Bảo L, sinh ngày 09/5/2011. Anh Bùi Văn Nh chưa yêu cầu chị Bùi Thị Nh việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Bùi Văn Nh và chị Bùi Thị Nh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Anh Bùi Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán trả các khoản nợ, gồm:

+ Trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tân Lạc – Phòng giao dịch Mường Bi 70.000.000 đồng *(Bảy mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi phát sinh khi đến hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV2020015xx ngày 07/8/2020.

+ Trả Ngân hàng Chính sách xã hội – Chi nhánh huyện Tân Lạc - Phòng giao dịch huyện Tân Lạc 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi phát sinh khi đến hạn theo Sổ vay vốn mã khách hàng: 71016804xy ngày 17/6/2020.

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị Nh phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn Nh phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn Nh tự nguyện chịu phần án phí ly hôn cho chị Bùi Thị Nh. Anh Bùi Văn Nh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0002627 ngày 20/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, đối trừ anh Bùi Văn Nh được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Hữu Doanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Suối Hoa (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.